TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYÊN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2018/HS-ST.
Ngày 28/8/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN, TỈNH QUẢNG NAM
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Văn Quân.
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hải.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Bình – Thư ký Toà án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Hà Đức Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2018/HS-ST ngày 04/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2018/QĐXXST-HS ngày 07/8/2018, đối với bị cáo:

Trần Văn Nh sinh năm 1994; tại huyện DX.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn LChN, xã DPh, huyện DX, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Trần Văn V và bà Lưu Hồ L; đã có vợ và 01 con sinh năm 2014; tiền án: không, tiền sự: ngày 30/5/2016, bị Công an huyện DX xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; nhân thân: ngày 05/4/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 24 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, đã được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 09/7/2017; *có mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Văn S, sinh năm 1981; Trú tại thôn TrV, xã QX1, huyện QS, tỉnh Quảng Nam.
- Ông Hứa Văn T, sinh năm 1987; Trú tại thôn TrCh, xã DPh, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.
- Ông Nguyễn Tấn Q, sinh năm 1988; Trú tại thôn HB, xã DPh, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.
- Ông Huỳnh Kim V, sinh năm 1988; Trú tại thôn BR, xã QX1, huyện QS, tỉnh Quảng Nam.

- Ông Nguyễn Trung L, sinh năm 1990; Trú tại KP LX2, TT NPh, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

- Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990; Trú tại KP LX2, TT NPh, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

- Ông Ngô Tiến s, sinh năm 1994; Trú tại khối phố LX2, TT NPh, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

- Ông Trương Hoàng Đại Nh, sinh năm 1993; Trú tại thôn TrCh, xã DPh, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

- Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1982, Trú tại: Thôn DMĐ, xã QX1, huyện QS, tỉnh Quảng Nam. Tất cả đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/7/2017, Công an huyện DX kiểm tra phát hiện Hứa Văn T (sinh năm 1987, trú thôn TrCh, xã DPh, huyện DX) và Trương Huy C (sinh năm 1990, trú LChB, xã DPh, huyện DX) sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Công an huyện DX, Hứa Văn T khai đã nhiều lần mua ma túy của Trần Văn Nh (sinh năm 1994, trú LChN, Dph, DX) về sử dụng, còn Trương Huy C sinh ngày 7/7/2017 có sử dụng ma túy với Trần Văn Nh.

Nghe tin Hứa Văn T và Trương Huy C bị Công an triệu tập làm việc, Trần Văn Nh sợ bị lộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình nên lúc 08 giờ ngày 09/7/2017, Trần Văn Nh đến Công an huyện DX đầu thú khai toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Randrover có 02 sim số 0905109152 và 0935250023.

Quá trình điều tra, Trần Văn Nh khai nhận: Từ đầu tháng 3/2017 đến tháng 7/2017, Nh mua ma túy của Đỗ Công T (sinh năm 1989, trú thôn ThCh1, xã ĐPh, thị xã ĐB, đã chết ngày 06/10/2017) 05 lần, mỗi lần 0,5 gam ma túy đá với số tiền 800.000 đồng và mua ma túy của Nguyễn H (còn gọi HT, sinh năm 1974, trú khối phố PhM2, NPh, DX, hiện đang bỏ trốn khỏi địa phương) 02 lần, mỗi lần 0,5 gam với số tiền 700.000 đồng về phân chia ra bán cho các con nghiện. Cụ thể như sau:

Vào tháng 3/2017, tại quán cà phê Triều Châu (thuộc thôn TrCh, xã DPh, DX) Nh bán 01 gói ma túy đá giá 300.000 đồng cho Nguyễn Tấn Q (sinh năm 1988, trú thôn HB, xã DPh, DX); Tháng 3 đến tháng 6/2017, Nh bán ma túy đá cho Huỳnh Kim V (còn gọi BL, sinh năm 1988, trú thôn BR, QX1, QS, Quảng Nam) 05 lần, mỗi lần số tiền 300.000 đồng tại quán internet Tiagon thuộc thôn BR, QX1; tháng 4 đến tháng 5/2017, Nh bán cho Nguyễn Trung L và Nguyễn Thanh T (cùng sinh năm 1990, cùng trú khối phố LX2, NPh, DX) 15 lần với số tiền 300.000 đồng/ lần, tại nhà Nguyễn Thanh T; từ tháng 4 đến tháng 6/2017, Nh bán ma túy đá cho Lê Văn S (sinh năm 1981, trú thôn TrV, QX 1, QS) 04 lần, mỗi lần với số tiền 300.000 đồng, trong đó 02 lần bán ở cà phê Điểm hẹn, DPhvà 02 lần tai khu vực chợ BR, QX1, QS; từ tháng 5 đến tháng 6/2017, Nh bán ma túy đá cho Trương Hoàng Đại Nh (còn gọi TCh, sinh năm 1993, trú thôn TrCh, DPh, DX) 03 lần, 01 lần với giá 300.000 đồng,

02 lần giá 500.000 đồng/ gói; tháng 6/2017, Nh bán cho Hứa Văn T (sinh năm 1987, trú thôn TrCh, DPh, DX) 05 lần mỗi lần 500.000 đồng, bán cho Nguyễn Tấn Q 01 gói ma túy giá 300.000 đồng, bán cho Ngô Tiến S (sinh năm 1994, trú khối phố LX2, NPh, DX) 02 lần, mỗi lần 300.000 đồng, bán ma túy cho Nguyễn Văn Q 03 lần, mỗi lần 300.000đồng. Ngoài ra, Nhân khai vào tháng 5/2017, Nh bán ma túy đá cho Nguyễn Tr (trú thôn BR, QX1, QS) 02 lần, mỗi lần 300.000 đồng;

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 02/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện DX đã truy tố bị cáo Trần Văn Nh về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009)

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Văn Nh về tội danh như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009), các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sưả đổi, bổ sung năm 2017) , xử phạt bị cáo Trần Văn Nh từ 04 đến 06 năm tù; tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Randrover; tuyên tịch thu và tiêu hủy: 02 sim số 0905109152 và 0935250023, 01 túi ni lông màu trắng, trên miệng túi ni lông có viền đỏ kích thước 7cm X 05cm; 02 miếng nhựa màu trắng, có kích thước 6cm x 03cm. Buộc Trần Văn Nh nộp số tiền 13.100.000 do bán ma túy mà có để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo Trần Văn Nh thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như Cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án có cơ sở khẳng định:

Trong khoảng thời gian từ tháng 3 đến tháng 7 năm 2017, bị cáo đã 39 lần bán ma túy (là chất rắn màu trắng, dạng tinh thể hay còn gọi là ma túy đá) cho các đối tượng nghiện ma túy với tổng số tiền 13.100.000 đồng; cụ thể: khoảng tháng 3/2017 và tháng 6/2017 (không nhớ ngày), Nh bán 02 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng mỗi gói cho Nguyễn Tấn Q (Q dùng số điện thoại 01202679005 và 0931286602 gọi cho Nh để mua ma túy); tháng 3 đến tháng 6/2017, Nh bán ma túy đá cho Huỳnh Kim V 05 lần, mỗi lần số tiền 300.000 đồng tại quán internet Tiagon thuộc thôn BR, QX1 (V dùng số điện thoại 0901987775 để gọi cho Nh mua ma túy); tháng 4 đến tháng 5/2017, Nh bán ma túy đá cho Nguyễn Trung L và Nguyễn Thanh T 15 lần với số tiền 300.000 đồng/ lần, tại nhà Nguyễn Thanh T (T và L dùng số điện thoại 0905542728 và 0976645464 để gọi cho Nh mua ma túy); từ tháng 4 đến tháng 6/2017, Nh bán ma túy đá cho Lê Văn S 04 lần, mỗi lần với số tiền 300.000 đồng,

trong đó 02 lần bán ở cà phê Điểm Hẹn, DPh và 02 lần tai khu vực chợ BR, QX1, QS (S dùng số điện thoại 01216791148 để gọi cho Nh mua ma túy); từ tháng 5 đến tháng 6/2017, Nh bán ma túy đá cho Trương Hoàng Đại Nh 01 lần với giá 300.000 đồng, 02 lần giá 500.000 đồng/ gói (qua số điện thoại 096339499 và 0969421054); tháng 6/2017, Nh bán cho Hứa Văn T 05 lần mỗi lần 500.000 đồng (T dùng số điện thoại 0888003082 để gọi cho Nh), bán cho Ngô Tiến S 02 lần, mỗi lần 300.000 đồng (S dùng số điện thoại 01202342349 gọi cho Nh), bán cho Nguyễn Văn Q 03 lần mỗi lần 300.000 đồng. Ngoài ra Nh khai đã bán ma túy đá cho Nguyễn Tr (trú thôn BR, QX1, QS) 02 lần, mỗi lần 300.000 đồng nhưng hiện nay Nguyễn Tr đã đi khỏi địa phương cư trú, Cơ quan điều tra không lấy được lời khai của Tr nên chưa đủ chứng cứ để đưa vào xử lý ở vụ án này.

Mặc dù số lượng ma túy bị cáo Nh đã bán không thu giữ được, không xác định trọng lượng cụ thể nhưng lời khai nhận tội của bị cáo Nh phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với lịch sử cuộc gọi do Trung tâm viễn thông Mobifone cung cấp và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy trong thời gian từ tháng 3/2017 đến tháng 7/2017, bị cáo Nh đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy (39 lần). Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn Nh đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện DX, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Trần Văn Nh là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo*:*

Tệ nạn ma túy hiện nay đang là hiểm họa của toàn xã hội, đây là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Thế nhưng vì tính tư lợi cao, ăn chơi đua đòi, mặc dù nhận thức được chất ma túy do Nhà nước độc quyền quản lý, cấm mua bán nhưng bị cáo Trần Văn Nh vẫn bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy để kiếm lời. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người. Do đó, cần phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nh đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo đã đầu thú và tự nguyện khai báo về hành vi phạm tội trước đây của mình ; gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo đã tác động gia đình nộp một phần số tiền do phạm tội mà có. Do đó, cần áp dụng các điểm r, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo Trần Văn Nh có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[3] Về xử lý vật chứng*:* 01 điện thoại di động hiệu Randrover bị cáo sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội và khoản tiền 13.100.000đ do mua bán thu lợi

bất chính từ việc phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước, nhưng bị cáo đã nộp được 5.000.000 đồng còn phải nộp tiếp 8.100.000 đồng.

Các vật chứng như: 02 sim số 0905109152 và 0935250023, 01 túi ni lông màu trắng, trên miệng túi ni lông có viền đỏ kích thước 7cm X 05cm; 02 miếng nhựa màu trắng, có kích thước 6cm x 03cm không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu và tiêu hủy.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện DX, tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện DX, tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về án phí: Bị cáo Trần Văn Nh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Nh phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã dược sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Trần Văn Nh 05 năm, 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 09 tháng 7 năm 2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 BLTTHS. Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Randrover và buộc bị cáo Trần Văn Nh tiếp tục nộp số tiền 8.100.000đồng do bán ma túy mà có.

Tuyên tịch thu và tiêu hủy: 02 sim số 0905109152 và 0935250023, 01 túi ni lông màu trắng, trên miệng túi ni lông có viền đỏ kích thước 7cm X 05cm; 02 miếng nhựa màu trắng, có kích thước 6cm x 03cm. Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện DX.

Về án phí: Bị cáo Trần Văn Nh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án *(28/8/2018)*. Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Duy Xuyên
- Công an huyện Duy Xuyên
- Chi cục THA DS huyện Duy Xuyên.
- Bị cáo và người TGTT;
- Lưu HS, án văn, T.H.A

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Quốc